

Số: 5212/QĐ-TTKSBT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2024



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Nội quy tuyển dụng viên chức bằng hình thức
xét tuyển của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức lại các Trung tâm chuyên ngành thuộc lĩnh vực y tế dự phòng thành "Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố" trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 16100/QĐ-SYT ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Sở Y tế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Kế hoạch số 4175/KH-TTKSBT ngày 25/10/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố về tuyển dụng viên chức năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 11093/SYT-TCCB ngày 28/10/2024 của Sở Y tế về phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Nội quy tuyển dụng viên chức bằng hình thức xét tuyển của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố năm 2024 (đính kèm Nội quy).

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức của Trung tâm và Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch tuyển dụng theo đúng nội quy tuyển dụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức của Trung tâm, các khoa, phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Ban Giám đốc TTKSBT;
 - Thành viên Hội đồng tuyển dụng
 - Các khoa/phòng liên quan;
 - Lưu VT, TCHC.
- LHH-NLNM,(04b).



Nguyễn Hồng Tâm



TP. HỒ CHÍ MINH
**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT THÀNH PHỐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY
TUYÊN DỤNG VIÊN CHỨC BẰNG HÌNH THỨC XÉT TUYỂN
CỦA TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5212/QĐ-TTKSBT ngày 16 tháng 12 năm 2024)

I- Quy định đối với thí sinh tham dự phỏng vấn:

1. Phải có mặt tại phòng phỏng vấn, sát hạch đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến trễ quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thì không được tham dự kiểm tra sát hạch.
2. Xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng kiểm tra sát hạch.
3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để Hội đồng kiểm tra.
4. Chỉ được mang vào phòng kiểm tra sát hạch thước kẻ, bút viết để làm bài và một số loại thuốc mà thí sinh dự kiểm tra sát hạch có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng kiểm tra sát hạch điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra sát hạch (trừ trường hợp đề có quy định khác).
5. Chỉ sử dụng loại giấy kiểm tra sát hạch được phát để làm bài; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài.
6. Bài kiểm tra sát hạch chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài (trừ trường hợp đề có quy định khác), không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài làm.
7. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng kiểm tra sát hạch.
8. Không được trao đổi với người khác trong thời gian làm bài, không được trao đổi giấy làm bài, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề kiểm tra sát hạch ra bên ngoài hoặc nhận thông tin từ bên ngoài vào.
9. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị.
10. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài làm (trừ trường hợp đề thi có quy định khác)
11. Không được ra ngoài phòng kiểm tra sát hạch trong thời gian làm bài trừ trường hợp quy định tại khoản 14 Mục I Nội quy này. Thí sinh chỉ được ra khỏi phòng kiểm tra sát hạch sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng kiểm tra sát hạch phải được Trưởng Ban coi thi giải quyết.
12. Nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị và giám thị báo ngay cho Trưởng Ban coi thi xem xét, giải quyết.
13. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy kiểm tra sát hạch đã nộp và ký vào danh sách nộp bài.



Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

14. Thí sinh dự kiểm tra sát hạch chỉ được rời phòng thi khi ký xác nhận đã nộp bài.

Trường hợp thí sinh không ký xác nhận đã nộp bài trước khi ra khỏi phòng thi thì thí sinh phải nhận điểm không (0).

Trường hợp giám thị phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì các thí sinh này đều phải nhận điểm không (0).

Việc quyết định điểm không (0) đối với các trường hợp này do Chủ tịch Hội đồng quyết định căn cứ báo cáo của Trường Ban coi thi.

15. Thí sinh dự kiểm tra sát hạch có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị, Trường Ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

II- Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự kiểm tra sát hạch:

1. Khiển trách:

Giám thị lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi.

2. Cảnh cáo:

Giám thị lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ kiểm tra sát hạch:

Trường Ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Huỷ kết quả kiểm tra sát hạch.

Căn cứ vào báo cáo của Hội đồng tuyển dụng, người đứng đầu đơn vị hủy bỏ kết quả kiểm tra sát hạch đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;
- b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ.

5. Trừ điểm bài kiểm tra sát hạch:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần làm bài kiểm tra sát hạch môn nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của môn thi đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần làm bài kiểm tra sát hạch nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của môn thi đó.

c) Khi lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị lập, Thư ký Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

6. Chấm điểm không (0) đối với thi trắc nghiệm trên giấy hoặc thi viết:

Trường Ban chấm thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của thành viên chấm thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Phần kiểm tra sát hạch có từ hai bài làm trở lên;
- b) Phần kiểm tra sát hạch có từ hai chữ viết khác nhau trở lên;
- c) Phần kiểm tra sát hạch được viết từ hai loại màu mực khác nhau trở lên hoặc viết bằng màu mực không đúng quy định tại khoản 6 Mục I Nội quy này, trừ trường hợp có biên bản xác nhận của giám thị và Trưởng Ban coi thi;
- d) Phần thi được viết trên giấy nháp, giấy không do giám thị phòng thi phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng Ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng Ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

